TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 288/2017/QĐST-HNGĐ	*Cái Bè, ngày 15 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 526/2017/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị Kim L**, sinh năm 1979

Địa chỉ: Ấp H1, xã H2, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Anh **Trần Văn T**, sinh năm 1974

Địa chỉ: Ấp H1, xã H2, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Kim L và anh Trần Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Phạm Thị Kim L và anh Trần Văn T tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn vì tình cảm không còn.

Về con chung: Chị L, anh T có 03 con chung tên Trần Chí B, sinh ngày 12-10-2000; Trần Chí Đ, sinh ngày 26-3-2004 và Trần Chí T, sinh ngày 17-3-2009. Anh T, chị L tự nguyện thỏa thuận giao hết 03 con chung cho chị L nuôi (điều

này phù hợp với nguyện vọng của B, Đ, T có mong muốn được sống chung với mẹ L), anh T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị L chưa có yêu cầu. Anh T được quyền đến thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận tại địa phương, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Tự thỏa thuận tại địa phương, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị L tự nguyện chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị đã nộp 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo phiếu thu số 07220 ngày 18-7-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang, nên được hoàn lại 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- UBND xã H2;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

NGÔ THỊ HÀ